

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
Q. H
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:39/2021/HS-ST
Ngày: 05/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. H, THÀNH PHỐ H**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị NM**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công T và bà Nguyễn Thị T.

Thư ký phiên tòa: Bà Lỗ Thị Kiều O – thư ký Tòa án nhân dân Q.H

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Q.H tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Quỳnh -
Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Q.H, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 13.01.2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 18.02.2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình P, sinh năm 1987; HKTT: Số nhà 70, tổ 11, phường YN, Q.H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Đình Trung, sinh năm 1962; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Ánh Hồng, sinh năm 1965; Gia đình có 02 anh em ruột, bị cáo là con lớn; Vợ: Nguyễn Thị Huyền Trang, sinh năm 1994; Con: Nguyễn Đình Đức Duy, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 573 do Công an Q.H lập ngày 15/9/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/9/2020 đến ngày 24/9/2020 và hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* Người bị hại: Anh Nguyễn Gia Đ sinh năm 1998; trú tại thôn Phù Yên, xã TY, huyện CM, thành phố H. Xin vắng mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Đình T, sinh năm 1962; trú tại: Tổ 11, phường YN, Q.H, thành phố H. Có mặt.

Anh Nguyễn Phú C, sinh năm 1986; trú tại: Xóm 1, thôn Đồng Nhân, xã ĐL, huyện HD, thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01/2020, Nguyễn Đình P vay nợ tiền của Nguyễn Phú C, sinh năm 1986, trú tại Xóm 1, thôn ĐN, xã ĐL, huyện HĐ, thành phố H. Do P chưa trả hết tiền vay nên C bảo Nguyễn Gia Đ sinh năm 1998, trú tại thôn PY, xã TY, huyện CM, thành phố H đến tìm P để đòi nợ. Khoảng 20 giờ ngày 14/9/2020, Đ rủ Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 28/01/2003 và Nguyễn Hữu S, sinh năm 2000 (Đều là bạn cùng thôn) đi cùng để đòi tiền hộ C. Khi đến nhà P ở Tổ 11, phường YN, Q.H, thành phố Hà Nội, Đ yêu cầu P trả nợ tiền nhưng P nói không nợ tiền Đ nên hai bên xảy ra cãi vã. Do bức tức, Đ cầm chậu hoa để ở bậc thềm lên xuống nhà P giơ lên dọa đánh P nhưng được người nhà P can ngăn nên Đ đập vỡ chậu hoa xuống đất. Thấy vậy, ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1962, là bố đẻ của P, chạy xuống bếp lấy 01 con dao ra dọa và đuổi Đ, M, S chạy ra khỏi nhà. P cũng chạy xuống bếp lấy 02 con dao đuổi theo sau. Khi đuổi đến đầu ngõ, thấy Đ cầm 02 viên gạch trên 02 tay, ông T liền dùng tay trái đẩy vào cổ và chân phải đập vào chân làm Đ ngã ngửa xuống hố móng nhà; đồng thời tiếp tục giơ dao lên dọa Minh và Sơn phải bỏ chạy. Khi Đ trèo lên thì bị ông T tiếp tục đẩy ngã xuống hố. Lúc này, P cầm dao định lao vào chém Đ nhưng mọi người can ngăn giữ P lại. Đ trèo lên khỏi hố rồi cùng M, S bỏ đi. Sau đó, Đ quay lại cầm gạch ném ông Trung nhưng không trúng. P thấy vậy cầm dao đuổi theo và ném 01 con dao về phía nhóm Đ nhưng không trúng ai. Tiếp đó, Đ chạy sau cùng bị vấp ngã xuống đường nên bị P chạy đến dùng dao chém 01 nhát vào vùng hông lưng trái của Đ. Khi P vùng dao định chém tiếp thì ông Trung lao vào đẩy P ra nên không chém được. Cùng lúc này, M nhát được con dao P ném quay lại chém 01 nhát vào cánh tay trái của P rồi cùng Đ, S bỏ chạy về cửa hàng của C ở khu Đ thị Đ Nghĩa, phường YN, Q.H. C cùng M đưa Đ đến Bệnh viện đa khoa HĐ điều trị vết thương. Sau đó, C và M quay lại cửa hàng lấy 02 con dao mèo rồi đi đến nhà P. Công an phường YN, Q.H nhận được tin báo của quần chúng nhân dân đã đến hiện trường thu giữ hung khí, đưa các đối tượng về trụ sở để làm việc.

Sau khi sự việc xảy ra, anh Nguyễn Gia Đ được đưa đi khám và điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa HĐ, trong tình trạng bị vết thương rách da, chảy máu vùng hông lưng trái kích thước (5x15)cm, vỡ thành cánh xương chậu trái. Tại Kết luận giám định pháp y thương tích số 954/C09-TT1 ngày 21/9/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Các vết thương, vết mổ, vết dẫn lưu đang liền sẹo 04%. Vỡ thành sau xương cánh chậu trái 16%. Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe 19 %. Cơ chế hình thành tổn thương của anh Nguyễn Gia Đ do vật sắc gây nên.*

Tại Kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số 1238/C09-TT1 ngày 08/12/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Giữ nguyên mục 1, 2 tại phần IV như bản kết luận số 945/TTPY ngày 21/9/2020. Bổ sung: Vết thương ngang mông trái làm đứt toàn bộ khối cơ chậu hông gây yếu chân trái 11%. Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe 28 %. Cơ chế hình thành tổn thương của anh Nguyễn Gia Đ do vật có cạnh sắc gây nên.*

Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Đình P được đưa đi khám và điều trị thương tích tại Trạm Y tế phường YN, trong tình trạng bị vết thương 1/3 thân mặt ngoài cẳng tay trái

rách 10cm, 01 vết xước dài 06cm chảy máu vùng cẳng tay trái. Tại Kết luận giám định pháp y thương tích số 959/C09-TT1 ngày 21/9/2020 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *Vết xước da nông 1/3 trên cẳng tay trái 0,5%. Vết thương phần mềm 1/3 trên cẳng tay trái 02%. Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe 02 %. Cơ chế hình thành tổn thương của anh Nguyễn Đình P do vật có cạnh sắc gây nên.*

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:

- Thu do Nguyễn Đình P giao nộp: 01 dao thái chuôi gỗ dài 11,5cm, phần lưỡi dao dài 25,2cm, bản rộng nhất 7cm và 01 dao chặt chuôi gỗ dài 13,4cm, phần lưỡi dao dài 29,5cm, bản rộng nhất 6,8cm.

- Thu do Nguyễn Đình T giao nộp: 01 dao thái màu đen dài 40cm, bản rộng 6cm, cán gỗ.

- Thu của Nguyễn Phú C: 01 gậy gỗ hình trụ tròn dài 107,5cm, một đầu gắn lưỡi dao mèo nhọn dài 37,5cm và 01 thanh đao dài 72cm, lưỡi dài 46cm.

Sau khi được thông báo kết quả giám định thương tích, anh Nguyễn Gia Đ có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc nêu trên, đồng thời yêu cầu khởi tố bị can đối với Nguyễn Đình P về hành vi gây thương tích đối với mình.

Ngày 15/9/2020, Nguyễn Đình P có đơn tự nguyện xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Hoàng Minh về hành vi gây thương tích cho mình và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh Nguyễn Gia Đ yêu cầu Nguyễn Đình P bồi thường toàn bộ chi phí liên quan đến việc điều trị thương tích, phục hồi sức khỏe theo quy định của pháp luật. Sau đó, anh Đ có đơn trình bày hai bên đã thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 06/2021/HSST ngày 12/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân Q.H truy tố bị cáo Nguyễn Đình P về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Q.H giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đình P từ 27 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54-60 tháng. Đề nghị trả lại bị cáo số tiền 20.000.000đ. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hoàn toàn đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/9/2020, tại khu vực tổ 11, phường YN, Q.H, thành phố H, xuất phát từ mâu thuẫn trong việc vay nợ, Nguyễn Đình P đã có hành vi dùng dao chém trúng vùng hông lưng trái của anh Nguyễn Gia Đ, gây ra thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 28%. Hành vi nêu trên của Nguyễn Đình P đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, thuộc trường hợp “*Dùng hung khí nguy hiểm*” theo quy định tại điểm a khoản 1, gây ra tỷ lệ tổn thương cơ thể 28% đối với anh Nguyễn Gia Đ, do đó phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Hành vi trên của bị cáo là trái phép, đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Q.H truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng, gây mất ổn định trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy rằng:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo lần đầu phạm tội, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại; người bị hại có một phần lỗi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Quá trình giải quyết vụ án, Nguyễn Đình P đã tự nguyện bồi thường xong cho anh Nguyễn Gia Đ; anh Đ không có yêu cầu gì khác về việc bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho anh Nguyễn Đình P. Đối với số tiền 20.000.000đ bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Q.H nay tuyên trả cho bị cáo.

Hành vi của Nguyễn Hoàng M dùng dao chém trúng cẳng tay trái của Nguyễn Đình P gây ra tỷ lệ tổn thương cơ thể 02%. Tuy nhiên, Nguyễn Đình P đã xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Công an Q.H đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hoàng M về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác, xét là có căn cứ.

Xét hành vi của những người liên quan trong vụ án gồm: ông Nguyễn Đình T, Nguyễn Phú C, Nguyễn Hữu S và Nguyễn Gia Đ đều chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Về xử lý vật chứng: 01 dao thái chuôi gỗ dài 11,5cm, phần lưỡi dao dài 25,2cm, bản rộng nhất 7cm và 01 dao chặt chuôi gỗ dài 13,4cm, phần lưỡi dao dài 29,5cm, bản rộng nhất 6,8cm; 01 dao thái màu đen dài 40cm, bản rộng 6cm, cán gỗ; 01 gậy gỗ hình trụ tròn dài 107,5cm, một đầu gắn lưỡi dao mèo nhọn dài 37,5cm và 01 thanh đao dài 72cm, lưỡi dài 46cm do Nguyễn Đình P, Nguyễn Đình T, Nguyễn Phú C giao nộp là công cụ phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt:

Nguyễn Đình P 27 (Hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 54 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cố ý gây thương tích”. Giao bị cáo Nguyễn Đình P về Ủy ban nhân dân phường YN, Hà Đông, Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 dao thái chuôi gỗ dài 11,5cm, phần lưỡi dao dài 25,2cm, bản rộng nhất 7cm; 01 dao thái màu đen dài 40cm, bản rộng 6cm, chuôi gỗ; 01 dao chặt chuôi gỗ dài 13,4cm, phần lưỡi dao dài 29,5cm, bản rộng nhất 6,8cm; 01 thanh gỗ hình trụ tròn dài 107,5cm, một đầu gắn lưỡi dao mèo nhọn dài 37,5cm và 01 thanh đao dài 72cm, lưỡi dài 46cm.

(tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/01/2021 giữa Công an Q.H và Chi cục Thi hành án dân sự Q.H).

- Tuyên trả lại bị cáo số tiền 20.000.000đ đồng (tại BL số 4499 ngày 22.01.2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Q.H).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Đình P phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Công an Q.H;
- Viện kiểm sát Q.H;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã (phường) thay thông báo kết quả xét xử;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị NM